

Số: 1958/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch chi tiết
phát triển, ứng dụng bức xạ trong y tế đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong y tế đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Tăng cường ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong y tế. Tập trung phát triển các kỹ thuật hiện đại sử dụng tính ưu việt của bức xạ và đồng vị phóng xạ để phục vụ và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

Thành lập và hoàn thiện mạng lưới các cơ sở y tế ứng dụng bức xạ trong khám, chữa bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học, với các mục tiêu cụ thể sau:

a) 80% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có cơ sở y học hạt nhân và cơ sở ung bướu có thiết bị xạ trị. Toàn quốc đạt tỷ lệ ít nhất 01 thiết bị xạ trị và 01 thiết bị xạ hình trên 1 triệu dân.

b) 80% tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất 01 máy chụp mạch số hóa; 80% bệnh viện đa khoa khu vực có 01 máy chụp cắt lớp vi tính; 100% bệnh viện huyện có máy X-quang cao tần.

c) Phát triển các kỹ thuật chụp hình cắt lớp photon đơn (SPECT, SPECT/CT) và phát triển kỹ thuật X-quang can thiệp ở các bệnh viện tuyến tỉnh, thành phố và trung tâm y tế lớn.

d) Phát triển các kỹ thuật cắt lớp phát positron (PET/CT) ở một số trung tâm khu vực, thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Tập trung sản xuất thiết bị y tế đảm bảo đáp ứng 20% nhu cầu sử dụng thiết bị y tế công nghệ cao ứng dụng bức xạ và 30% thiết bị hỗ trợ cho các trung tâm và khoa y học hạt nhân, xạ trị và điện quang.

e) Tập trung sản xuất đồng vị và dược chất phóng xạ đáp ứng 70% nhu cầu sử dụng.

g) Nghiên cứu và phát triển các thiết bị y tế công nghệ cao khác: Máy gia tốc, máy SPECT, các thiết bị mô phỏng, máy cộng hưởng từ và thiết bị laser.

h) Tăng cường năng lực cho phòng chuẩn đo lường bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia. Đảm bảo chất lượng các thiết bị ứng dụng bức xạ, năng lực bảo dưỡng, sửa chữa và chế tạo các thiết bị ứng dụng bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ trong y tế.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH ĐẾN NĂM 2020

1. Phát triển y học hạt nhân

Thành lập và hoàn thiện các đơn vị sau:

a) Trung tâm Y học hạt nhân trung ương tại Bệnh viện Bạch Mai.

b) Trung tâm y học hạt nhân tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ, bệnh viện tỉnh, thành phố và bệnh viện ngành.

c) Khoa y học hạt nhân tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ, bệnh viện tỉnh, thành phố và bệnh viện ngành.

Danh sách các cơ sở y học hạt nhân quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

Các bệnh viện còn lại, phát triển các cơ sở y học hạt nhân phù hợp với nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn và được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Y tế.

2. Phát triển xạ trị

Thành lập và hoàn thiện các đơn vị sau:

- a) Trung tâm Xạ trị trung ương tại Bệnh viện K, Trung tâm Y học hạt nhân và xạ trị tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108.
- b) Trung tâm xạ trị tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ, bệnh viện tỉnh, thành phố và bệnh viện ngành.
- c) Các đơn vị xạ trị tại các khoa ung bướu của các bệnh viện tỉnh, thành phố, bệnh viện ngành.

Danh sách các cơ sở xạ trị quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

Các bệnh viện còn lại, phát triển các cơ sở xạ trị phù hợp với nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn và được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Y tế.

3. Phát triển điện quang

Thành lập và hoàn thiện các đơn vị sau:

- a) Trung tâm Điện quang trung ương tại Bệnh viện Bạch Mai.
- b) Trung tâm điện quang tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ, bệnh viện tỉnh, thành phố và bệnh viện ngành.
- c) Khoa điện quang tại các bệnh viện trong cả nước.

Danh sách các cơ sở điện quang quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

4. Thành lập Viện Y học bức xạ trung ương trực thuộc Bộ Y tế

Viện Y học bức xạ trung ương là viện đầu ngành có chức năng nghiên cứu về y học hạt nhân, xạ trị và điện quang; nghiên cứu ảnh hưởng của bức xạ đối với sức khỏe con người; tổ chức cấp cứu, điều trị các trường hợp bị nhiễm xạ, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các cơ sở y học hạt nhân, xạ trị và điện quang.

Trong giai đoạn 2012 - 2020: Tăng cường năng lực nghiên cứu, triển khai và tổ chức các hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực chẩn đoán và điều trị bệnh nhiễm xạ; từng bước chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực, xây dựng đề án thành lập và dự án đầu tư xây dựng Viện Y học bức xạ trung ương trực thuộc Bộ Y tế.

5. Phát triển năng lực kiểm tra, bảo đảm chất lượng và nâng cao khả năng sản xuất các thiết bị bức xạ và bảo đảm an toàn bức xạ

a) Tăng cường năng lực cho phòng chuẩn đo lường bức xạ và hạt nhân chuyên ngành y tế cấp quốc gia.

b) Tập trung đầu tư, phát triển các đơn vị nghiên cứu chế tạo và sản xuất các thiết bị ứng dụng bức xạ và các thiết bị hỗ trợ cho các trung tâm và khoa y học hạt nhân, xạ trị và điện quang.

c) Thành lập và hoàn thiện các trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa các trang thiết bị ứng dụng bức xạ và các thiết bị hỗ trợ cho các cơ sở y học hạt nhân, xạ trị và điện quang tại 3 miền Bắc, Trung, Nam.

d) Thành lập và hoàn thiện các đơn vị thử nghiệm, kiểm định, kiểm tra chất lượng các trang thiết bị ứng dụng bức xạ theo khu vực, tại 3 miền Bắc, Trung, Nam; tập trung đầu tư, tăng cường năng lực cho Viện Trang thiết bị và công trình y tế, Bộ Y tế và các đơn vị có chức năng thử nghiệm, kiểm định, kiểm tra chất lượng các trang thiết bị ứng dụng bức xạ thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng (Trung tâm kiểm nghiệm và nghiên cứu dược quân đội và Viện Y học phóng xạ và ung bướu quân đội).

đ) Hoàn thiện các văn bản pháp quy về an toàn bức xạ trong y tế.

6. Xây dựng hệ thống ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân, cấp cứu và điều trị các trường hợp bị nhiễm xạ

a) Từng bước đầu tư xây dựng, tăng cường năng lực ứng phó, cấp cứu y tế đối với sự cố bức xạ, hạt nhân cho Viện Y học bức xạ trung ương.

b) Thành lập Trung tâm y tế ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tại Viện Y học phóng xạ và ung bướu quân đội.

c) Tập trung đầu tư trang thiết bị cấp cứu, chẩn đoán, điều trị, tăng cường năng lực cho các đơn vị cấp cứu, điều trị nạn nhân nhiễm xạ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện đa khoa trung ương Huế, Bệnh viện Chợ Rẫy.

d) Tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao khả năng xử lý, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cho các cơ sở y tế và các cơ quan liên quan.

7. Đảm bảo khả năng cung cấp các đồng vị và dược chất phóng xạ

a) Chú trọng ứng dụng sản phẩm của lò phản ứng hạt nhân tại Đà Lạt và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới trong tương lai.

b) Đầu tư xây dựng các trung tâm cyclotron theo khu vực để sản xuất các đồng vị và dược chất phóng xạ bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng trong y tế.

c) Nâng cao năng lực kỹ thuật và hoàn thiện các văn bản pháp quy để thực hiện việc cấp phép sản xuất và lưu hành các đồng vị và dược chất phóng xạ trong y tế tại Việt Nam.

8. Đẩy mạnh ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong nghiên cứu

Tăng cường ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các nghiên cứu về dinh dưỡng, nội tiết, chuyển hóa, phòng chống một số bệnh và khử khuẩn dụng cụ, vật phẩm y tế.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn từ nay đến năm 2015

a) Tập trung đầu tư các dự án xây dựng các trung tâm y học hạt nhân, xạ trị, điện quang, trong đó ưu tiên các dự án trọng điểm là Trung tâm Y học hạt nhân trung ương tại Bệnh viện Bạch Mai, Trung tâm Xạ trị trung ương tại Bệnh viện K, Trung tâm Điện quang trung ương tại Bệnh viện Bạch Mai, Trung tâm Y học hạt nhân và xạ trị tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108, Trung tâm Y tế ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tại Viện Y học phóng xạ và ung bướu quân đội.

b) Đào tạo nhân lực y học hạt nhân, xạ trị, điện quang đáp ứng nhu cầu, đặc biệt chú trọng đào tạo nguồn nhân lực về vật lý y học. Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, cấp chứng chỉ về vật lý y học.

c) Đầu tư phát triển năng lực kỹ thuật cho hệ thống phòng chuẩn đo lường bức xạ và hạt nhân quốc gia nhằm đáp ứng các yêu cầu về ứng dụng bức xạ trong y tế. Đầu tư các trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa, chế tạo và sản xuất các thiết bị ứng dụng bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ trong y tế.

d) Đầu tư, tăng cường năng lực cho Viện Trang thiết bị và công trình y tế, Bộ Y tế, đơn vị thử nghiệm, kiểm định, kiểm tra chất lượng trang thiết bị bức xạ y tế tại 3 miền Bắc, Trung, Nam và một số cơ sở có chức năng thử nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thuộc các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Quốc phòng, Công an.

đ) Chú trọng ứng dụng sản phẩm đồng vị phóng xạ của lò phản ứng hạt nhân tại Đà Lạt và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới trong tương lai. Đầu tư xây dựng các trung tâm cyclotron theo khu vực, phục vụ khám chữa bệnh và sản xuất đồng vị, dược chất phóng xạ đáp ứng nhu cầu sử dụng trong y tế. Xây dựng năng lực kỹ thuật và hoàn thiện các văn bản pháp quy để thực hiện việc cấp phép sản xuất và lưu hành các đồng vị và dược chất phóng xạ trong y tế tại Việt Nam.

e) Tăng cường ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các nghiên cứu về dinh dưỡng, nội tiết, chuyển hóa, phòng chống một số bệnh và khử khuẩn dụng cụ, vật phẩm y tế.

g) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn bức xạ và kiểm soát liều chiếu bức xạ trong y tế.

2. Giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020

a) Lập Đề án thành lập Viện Y học bức xạ trung ương trực thuộc Bộ Y tế. Tiếp tục đầu tư, phát triển các trung tâm y học hạt nhân, xạ trị, điện quang, các khoa y học hạt nhân, đơn vị xạ trị tại các khoa ung bướu, khoa điện quang của các bệnh viện.

b) Tiếp tục tăng cường đào tạo nhân lực y học hạt nhân, xạ trị, điện quang, đặc biệt chú trọng đào tạo nguồn nhân lực về vật lý y học.

c) Tiếp tục tăng cường năng lực kỹ thuật cho hệ thống phòng chuẩn đo lường bức xạ và hạt nhân quốc gia, các trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa, chế tạo và sản xuất các thiết bị ứng dụng bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ trong y tế.

d) Tiếp tục tăng cường, hoàn thiện hệ thống các cơ sở thử nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn trang thiết bị ứng dụng bức xạ trong y tế.

đ) Tiếp tục đầu tư phát triển các trung tâm cyclotron, mở rộng ứng dụng các sản phẩm đồng vị và dược chất phóng xạ của lò phản ứng nghiên cứu. Hoàn thiện các văn bản pháp quy để cấp phép sản xuất và lưu hành các đồng vị và dược chất phóng xạ trong y tế tại Việt Nam.

e) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong nghiên cứu về dinh dưỡng, phòng chống một số bệnh tật và khử khuẩn dụng cụ và vật phẩm y tế.

g) Tập trung đầu tư trang thiết bị cấp cứu, chẩn đoán, điều trị, tăng cường năng lực cho các đơn vị cấp cứu, điều trị nạn nhân nhiễm xạ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện đa khoa trung ương Huế, Bệnh viện Chợ Rẫy. Đầu tư xây dựng, tăng cường năng lực ứng phó, cấp cứu y tế đối với sự cố bức xạ, hạt nhân cho Viện Y học bức xạ trung ương.

h) Tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao khả năng xử lý, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cho các cơ sở y tế và các cơ quan liên quan.

i) Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật về an toàn bức xạ và kiểm soát liều chiếu bức xạ trong y tế.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chính sách và quản lý

a) Từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ứng dụng bức xạ trong y tế.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về ứng dụng bức xạ trong y tế.

2. Phát triển nguồn nhân lực

a) Tạo bước đột phá về nguồn nhân lực trình độ cao, đáp ứng về chất lượng và số lượng các chuyên gia, bác sĩ bảo đảm làm chủ các phương tiện, kỹ thuật tiên tiến, hiện đại của y học hạt nhân, điện quang, xạ trị phục vụ khám chữa bệnh, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế.

b) Tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ ứng dụng bức xạ trong y tế và vật lý y học thông qua thúc đẩy các bậc đào tạo và các loại hình đào tạo. Tiến tới bảo đảm các cơ sở ứng dụng bức xạ trong y tế, nhất là các cơ sở xạ trị, phải có đủ các cán bộ vật lý y học (có chứng chỉ về vật lý y học).

c) Tăng cường đào tạo nhân lực kiểm định, kiểm tra chất lượng, bảo trì, sửa chữa các trang thiết bị ứng dụng bức xạ.

3. Khoa học và công nghệ

a) Tăng cường nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật mới trong việc ứng dụng bức xạ phục vụ công tác khám, chữa bệnh.

b) Tăng cường nghiên cứu, sản xuất một số loại trang thiết bị y tế công nghệ cao ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ và các thiết bị hỗ trợ cho các trung tâm y học hạt nhân, xạ trị và điện quang.

4. Bảo đảm an toàn bức xạ, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Đảm bảo an toàn, kiểm soát liều chiếu bức xạ đối với người bệnh và nhân viên y tế thực hiện nhiệm vụ.

b) Quản lý an toàn chất thải phóng xạ của các cơ sở y học hạt nhân và các nguồn phóng xạ không còn sử dụng của các cơ sở y tế. Loại bỏ dần các thiết bị bức xạ lạc hậu, khuyến khích ứng dụng các thiết bị bức xạ công nghệ cao.

c) Tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao khả năng xử lý, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cho các cơ sở y tế và các cơ quan liên quan.

5. Đầu tư và tài chính

a) Tạo bước đột phá về đầu tư, đặc biệt đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cho các cơ sở y tế ứng dụng bức xạ để khám, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu khoa học; các cơ sở kiểm định, kiểm tra chất lượng; các cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa; các cơ sở nghiên cứu chế tạo và sản xuất các trang thiết bị bức xạ.

b) Các cơ sở y tế công lập được vay vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị ứng dụng bức xạ phục vụ công tác khám, chữa bệnh.

c) Xây dựng chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai cho các cơ sở nghiên cứu, sản xuất trang thiết bị y tế ứng dụng bức xạ, các cơ sở sản xuất đồng vị và dược chất phóng xạ.

6. Hợp tác quốc tế

a) Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, tham gia các hội nghị khoa học chuyên ngành, các diễn đàn về năng lượng hạt nhân vì mục đích hoà bình, các lĩnh vực chuyên sâu về y học hạt nhân, xạ trị, điện quang và sản xuất trang thiết bị ứng dụng bức xạ.

b) Hợp tác với các tổ chức quốc tế trong đầu tư trang thiết bị y học hạt nhân, xạ trị và điện quang. Khuyến khích các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực sản xuất trang thiết bị công nghệ cao ứng dụng bức xạ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai và tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả và báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Bộ Y tế có trách nhiệm cấp phép sử dụng các sản phẩm đồng vị phóng xạ và dược chất phóng xạ trong y tế.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy hoạch đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm xây dựng Phòng chuẩn quốc gia về đo lường bức xạ và hạt nhân để phục vụ nhu cầu ứng dụng bức xạ trong y tế; xây dựng hướng dẫn thực hiện kiểm định và hiệu chuẩn các thiết bị bức xạ, thiết bị đo liều dùng trong y tế; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, quản lý chất thải phóng xạ.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm bố trí và cân đối các nguồn lực đầu tư cho ngành y tế để thực hiện Quy hoạch theo đúng tiến độ; giám sát việc thực hiện Quy hoạch trong phạm vi cả nước.

5. Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho ngành y tế theo kế hoạch 5 năm và hàng năm; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế cân đối ngân sách để thực hiện Quy hoạch này.

6. Các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Y tế, bố trí nguồn lực của Bộ, ngành để thực hiện Quy hoạch này.

7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch này trong phạm vi quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b).N.215

**KT.THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân



Phụ lục
QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI CƠ SỞ ỨNG DỤNG BỨC XẠ TRONG Y TẾ ĐẾN NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1958/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên cơ sở	Quy hoạch các cơ sở y học hạt nhân	Quy hoạch các cơ sở xạ trị	Quy hoạch các cơ sở điện quang
I	MIỀN BẮC			
	Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế			
1	Bệnh viện Bạch Mai	Trung tâm y học hạt nhân trung ương	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang trung ương
2	Bệnh viện K	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị trung ương	
3	Bệnh viện Hữu nghị	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
4	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	Khoa y học hạt nhân		Trung tâm điện quang
5	Bệnh viện E	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Khoa điện quang
6	Bệnh viện Nhi trung ương	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
7	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi trung ương	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	
8	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang
9	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Khoa điện quang
	Bệnh viện thuộc tỉnh, thành phố			
1	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
3	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang

TT	Tên cơ sở	Quy hoạch các cơ sở y học hạt nhân	Quy hoạch các cơ sở xạ trị	Quy hoạch các cơ sở điện quang
5	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
8	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
9	Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm ung bướu có đơn vị xạ trị	Trung tâm điện quang
10	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
11	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
12	Bệnh viện C Thái Nguyên	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
13	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
14	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
15	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
16	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
17	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
18	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
19	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
20	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
21	Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
22	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang

TT	Tên cơ sở	Quy hoạch các cơ sở y học hạt nhân	Quy hoạch các cơ sở xạ trị	Quy hoạch các cơ sở điện quang
	Bệnh viện thuộc Bộ, ngành			
1	Bệnh viện Trung ương quân đội 108		Trung tâm Y học hạt nhân và xạ trị trung ương quân đội	Trung tâm điện quang
2	Viện Y học bức xạ và ung bướu quân đội	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	
3	Bệnh viện 103	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang
4	Bệnh viện 19/8		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
II	MIỀN TRUNG			
	Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế			
1	Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang
2	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Khoa điện quang
3	Bệnh viện đa khoa trung ương Quảng Nam	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
4	Bệnh viện C Đà Nẵng	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
	Bệnh viện thuộc tỉnh, thành phố			
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
3	Bệnh viện Ung bướu Nghệ An		Trung tâm xạ trị	
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
5	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Bình		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang

TT	Tên cơ sở	Quy hoạch các cơ sở y học hạt nhân	Quy hoạch các cơ sở xạ trị	Quy hoạch các cơ sở điện quang
8	Bệnh viện đa khoa thành phố Đà Nẵng	Trung tâm y học hạt nhân		Khoa điện quang
9	Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng		Trung tâm xạ trị	Khoa điện quang
10	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
11	Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
12	Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa		Trung tâm xạ trị	
13	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
14	Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
15	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
16	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
	Bệnh viện thuộc Bộ, ngành			
1	Bệnh viện 17, thành phố Đà Nẵng	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
2	Bệnh viện 87, tỉnh Khánh Hòa	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
III	MIỀN NAM			
	Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế			
1	Bệnh viện Chợ Rẫy	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang
2	Bệnh viện Thống nhất	Khoa y học hạt nhân		Khoa điện quang
3	Bệnh viện Đa khoa trung ương Cần Thơ	Trung tâm y học hạt nhân		Trung tâm điện quang
	Bệnh viện thuộc tỉnh, thành phố			
1	Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
3	Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang

TT	Tên cơ sở	Quy hoạch các cơ sở y học hạt nhân	Quy hoạch các cơ sở xạ trị	Quy hoạch các cơ sở điện quang
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
5	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
8	Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai	Trung tâm y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
9	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang	Trung tâm y học hạt nhân		Khoa điện quang
10	Bệnh viện Ung bướu Kiên Giang		Trung tâm xạ trị	
11	Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ	Khoa y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	
12	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
	Bệnh viện thuộc Bộ, ngành			
1	Bệnh viện 175, thành phố Hồ Chí Minh	Trung tâm y học hạt nhân	Trung tâm xạ trị	Trung tâm điện quang
2	Bệnh viện 30/4, thành phố Hồ Chí Minh		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
3	Bệnh viện 121, tỉnh Cần Thơ	Khoa y học hạt nhân	Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang
4	Bệnh viện 211, tỉnh Gia Lai		Khoa ung bướu có đơn vị xạ trị	Khoa điện quang